

Số: **78** /2019/TT-BQP

Hà Nội, ngày **11** tháng **6** năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

2. Trường hợp cần thiết áp dụng biểu mẫu khác trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà Thông tư này không quy định thì thực hiện theo quy định của văn bản có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính; người có thẩm quyền lập biên bản, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Nguyên tắc ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu

1. Biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính được ban hành, quản lý và sử dụng thống nhất cho các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền lập biên bản, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Việc sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Thông tư này.

3. Không tự ban hành, sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính trái với quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Biểu mẫu và việc ban hành biểu mẫu

1. Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục về biểu mẫu sử dụng trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

2. Biểu mẫu sử dụng khổ giấy A4 (210mm x 297mm); Sổ theo dõi xử phạt vi phạm hành chính sử dụng khổ giấy A3 (297mm x 420mm).

3. Biểu mẫu quy định tại Khoản 1 Điều này được ban hành theo hình thức biểu mẫu in và biểu mẫu điện tử.

Điều 5. Quản lý, sử dụng biểu mẫu

1. Vụ Pháp chế tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng theo dõi, kiểm tra việc quản lý, cấp, sử dụng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này đối với các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quản lý, lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, xử phạt vi phạm hành chính quản lý biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này; cấp biểu mẫu cho các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền lập biên bản, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc quyền.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền lập biên bản, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính căn cứ vào quy định của pháp luật, chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính quyết định sử dụng biểu mẫu phù hợp với yêu cầu, nội dung của từng vụ việc.

4. Biểu mẫu khi sử dụng phải dưới dạng biểu mẫu in hoặc biểu mẫu điện tử. Cơ quan, người có thẩm quyền có thể sử dụng biểu mẫu được in sẵn hoặc tự in các biểu mẫu theo quy định.

Điều 6. Ghi biểu mẫu

1. Biểu mẫu phải ghi chính xác, rõ ràng, dễ đọc, viết cùng một loại mực và màu mực, không tẩy xóa, không dùng từ ngữ địa phương; nội dung ghi trong biểu mẫu có thể được viết tay hoặc đánh máy in ra giấy bằng các thiết bị in (có chú thích ghi nội dung tại biểu mẫu).



2. Việc ghi biểu mẫu phải liên tiếp, không được bỏ trống nội dung, có đánh số trang; kết thúc ghi chép, phần còn trống trong văn bản phải gạch chéo.

3. Xử lý quyết định về xử lý vi phạm hành chính bị sai

a) Việc sửa đổi, bổ sung, đính chính quyết định về xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

b) Việc hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính thực hiện quy định tại Điều 6b Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

c) Thời hạn thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 6c Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

d) Hiệu lực, thời hạn, thời hiệu thi hành của quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính, văn bản đính chính quyết định về xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 6d Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 và thay thế Thông tư số 97/2014/TT-BQP ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Mẫu số 55/QĐ-PHTA), mẫu



Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản (Mẫu số 55a/QĐ-PTHA), Biên bản vi phạm hành chính (Mẫu số 64/PTHA) ban hành kèm theo Thông tư số 96/2016/TT-BQP ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định công tác kiểm tra, biểu mẫu nghiệp vụ về thi hành án dân sự trong Quân đội.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

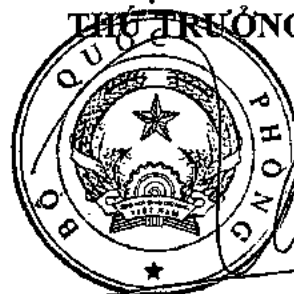
2. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ, Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Tư lệnh Cảnh sát biển, Chánh án Tòa án quân sự Trung ương, Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Quá trình tổ chức thực hiện nếu phát hiện vướng mắc trong sử dụng biểu mẫu, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Vụ Pháp chế) để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thanh tra Bộ Quốc phòng;
- Tòa án quân sự Trung ương;
- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- BTL Bộ đội Biên phòng;
- BTL Cảnh sát biển;
- Cục Thi hành án/BQP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL/Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ, Công TTĐT Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng;
- Lưu: VT, VPC; T112

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Thượng tướng Lê Chiêm



BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BQP ngày 11/6/2019
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Mã số	Tên biểu mẫu
I. MẪU QUYẾT ĐỊNH	
MQĐ01	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản
MQĐ02	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt có lập biên bản
MQĐ03	Quyết định gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ04	Quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền
MQĐ05	Quyết định giảm/miễn phần còn lại/toàn bộ tiền phạt vi phạm hành chính
MQĐ06	Quyết định về việc nộp tiền phạt nhiều lần
MQĐ07	Quyết định cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập
MQĐ08	Quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản
MQĐ09	Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt
MQĐ10	Quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ11	Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả
MQĐ12	Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận
MQĐ13	Quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính (trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính)
MQĐ14	Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính)
MQĐ15	Quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
MQĐ16	Quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính (trường hợp người bị xử phạt chết/mất tích; tổ chức bị giải thể/phá sản)
MQĐ17	Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính
MQĐ18	Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính
MQĐ19	Quyết định chấm dứt việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính
MQĐ20	Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề



Mã số	Tên biểu mẫu
MQĐ21	Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
MQĐ22	Quyết định gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
MQĐ23	Quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ
MQĐ24	Quyết định khám người theo thủ tục hành chính
MQĐ 25	Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính
MQĐ26	Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
MQĐ27	Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự
MQĐ28	Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ29	Quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ30	Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ31	Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ32	Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính
MQĐ33	Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ34	Quyết định đính chính quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ35	Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MQĐ36	Quyết định trưng cầu giám định
MQĐ37	Quyết định thành lập hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
II. MẪU BIÊN BẢN	
MBB01	Biên bản vi phạm hành chính
MBB02	Biên bản ghi lời khai
MBB03	Biên bản làm việc
MBB04	Biên bản phiên giải trình trực tiếp
MBB05	Biên bản về việc cá nhân/tổ chức vi phạm không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MBB06	Biên bản cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng số tiền phạt

Mã số	Tên biểu mẫu
MBB07	Biên bản cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MBB08	Biên bản cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả
MBB09	Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
MBB10	Biên bản trả lại tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ
MBB11	Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
MBB12	Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
MBB13	Biên bản giao nhận người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính
MBB14	Biên bản giao nhận hồ sơ vụ vi phạm hành chính
MBB15	Biên bản khám người theo thủ tục hành chính
MBB16	Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính
MBB17	Biên bản khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
MBB18	Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính
MBB19	Biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính
MBB20	Biên bản mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính
III. BIỂU MẪU KHÁC	
MBTTr	Bản tường trình
MTBTGN	Thông báo về việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính
MTBTGGT	Thông báo về việc tạm giữ giấy tờ
MTBTQ/ĐC	Thông báo về việc tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề/đình chỉ hoạt động có thời hạn
MĐNKNO	Đề nghị khám nơi ở
MĐNGHTG	Đề nghị gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
MĐNGHQĐ	Đề nghị gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính
MDSTV	Danh sách thuyền viên
MSTDXP	Sổ theo dõi xử phạt vi phạm hành chính

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-XPVPHC⁽²⁾, ngày ... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản*

Căn cứ Điều 56, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có),

Tôi:....., cấp bậc:....., chức vụ⁽⁴⁾:....., đơn vị⁽⁴⁾:.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản đối với <ông bà>/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:; Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....; Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<1. Tên tổ chức vi phạm >:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾:; Giới tính:.....

Chức danh⁽⁶⁾:.....

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính⁽⁷⁾:.....

.....

3. Quy định tại⁽⁸⁾:

.....
 4. Địa điểm xảy ra vi phạm:

.....
 5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):

.....
Điều 2. Các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng:

1. Hình thức xử phạt chính⁽⁹⁾:

Mức phạt⁽¹⁰⁾: (Bằng chữ:))

2. Hình thức xử phạt bổ sung⁽¹¹⁾:

3. Biện pháp khắc phục hậu quả⁽¹²⁾:

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹³⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Trong trường hợp bị xử phạt tiền, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt.

Trường hợp không nộp tiền phạt tại chỗ, thì ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại⁽¹⁴⁾ hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số⁽¹⁵⁾ của⁽¹⁶⁾ trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là ngày; thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Nếu quá thời hạn trên mà ông (bà)/tổ chức⁽¹⁷⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành.

c) Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 bị tạm giữ⁽¹⁸⁾ để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

d) Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁷⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹⁶⁾ để thu tiền phạt.

3. Giao cho⁽¹⁹⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho⁽²⁰⁾ để biết./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽²¹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục không lập biên bản quy định tại Điều 56 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản (tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể).
- (4) Ghi chức vụ và đơn vị của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.
- (8) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.
- (9) Ghi rõ một trong các hình thức xử phạt quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Xử lý vi phạm hành chính (cảnh cáo hoặc phạt tiền).
- (10) Trường hợp phạt tiền, thì ghi rõ mức tiền phạt bằng số và bằng chữ.
- (11) Ghi chi tiết hình thức xử phạt bổ sung (trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ; trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi rõ tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, đơn vị tính, số lượng, chủng loại, tình trạng, chất lượng hoặc số tiền (ghi cả bằng số và bằng chữ) tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ).
- (12) Ghi cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải thực hiện.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.
- (14) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước hoặc tên, địa chỉ Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.
- (15) Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản.
- (16) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.
- (17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.
- (18) Trong trường hợp quyết định xử phạt chỉ áp dụng hình thức phạt tiền mà cá nhân/tổ chức vi phạm không có tiền nộp phạt tại chỗ, thì ghi rõ một trong các loại giấy tờ được tạm giữ quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
- (19) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (20) Ghi họ và tên của cha/mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên trong trường hợp người chưa thành niên bị xử phạt cảnh cáo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
- (21) Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-XPVPHC

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ⁽³⁾

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập hồi ... giờ.....
ngày...../...../..... tại.....;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số/BB-GTTT lập ngày
...../...../..... (nếu có);

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính
số...../BB-XM lập ngày/...../..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
số...../QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:; Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....; Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<1. Tên tổ chức vi phạm >:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾:; Giới tính:.....

Chức danh⁽⁶⁾:

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính⁽⁷⁾:

3. Quy định tại⁽⁸⁾:

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có):

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có):

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính⁽⁹⁾:

Cụ thể⁽¹⁰⁾:

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có)⁽¹¹⁾:

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có)⁽¹²⁾:

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả⁽¹³⁾

..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:

..... (Bằng chữ:) cho⁽¹⁴⁾

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày...../...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁵⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức⁽¹⁶⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính, ông (bà)/tổ chức⁽¹⁶⁾ phải nộp tiền phạt tại⁽¹⁷⁾



hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số⁽¹⁸⁾
 của⁽¹⁹⁾

trong thời hạn ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁶⁾ có quyền khiếu nại
 hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹⁹⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho⁽²⁰⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽²¹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục có lập biên bản, dùng cho cả trường hợp một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức thực hiện một hoặc nhiều hành vi vi phạm hành chính; hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản (tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể).

(4) Ghi chức vụ và đơn vị của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.

(8) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(9) Ghi rõ hình thức xử phạt chính được áp dụng (cảnh cáo/phạt tiền/tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn/tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/trục xuất).

(10) Ghi chi tiết theo hình thức xử phạt chính đã áp dụng (trường hợp phạt tiền, thì ghi rõ mức tiền phạt bằng số và bằng chữ; trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc, đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ; trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi rõ số lượng, giá trị tang vật, phương tiện vi phạm bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ).

(11) Ghi chi tiết hình thức xử phạt bổ sung (trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ; trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi rõ tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, đơn vị tính, số lượng, chủng loại, tình trạng, chất lượng hoặc số tiền (ghi cả bằng số và bằng chữ) tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ).

(12) Ghi cụ thể các biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải thực hiện.

(13) Ghi cụ thể thời hạn thực hiện của từng biện pháp khắc phục hậu quả.

(14) Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(16) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

(17) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước hoặc tên, địa chỉ Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.

(18) Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản.

(19) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(20) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(21) Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-GHRQĐXP

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập ngày /... /.....;

Xét đề nghị của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:

chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị:⁽⁴⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với:

<1. *Họ và tên*>:; Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....; Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<1. *Tên tổ chức vi phạm*>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾:; Giới tính:.....

Chức danh⁽⁶⁾:.....

2. Thời hạn gia hạn là ngày, kể từ ngày/...../.....

3. Lý do gia hạn:⁽⁷⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁸⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm để chấp hành.
2. Giao cho⁽⁹⁾ tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁰⁾*(Ký tên, đóng dấu)**(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)*

* Mẫu này được sử dụng để gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại quy định tại Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và đơn vị của người ra quyết định gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi lý do gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo các trường hợp cụ thể được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính. Ví dụ: Cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽¹⁰⁾ Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-HTHQĐPT⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Hoãn thi hành quyết định phạt tiền*

Căn cứ Điều 76 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
 Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC
 ngày...../...../..... của⁽³⁾;
 Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số
/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);
 Xét Đơn đề nghị hoãn chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
 ngày/...../..... của ông (bà)⁽⁴⁾
 được⁽⁵⁾ xác nhận,
 Tôi:, cấp bậc:
 chức vụ⁽⁶⁾:, đơn vị⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn thi hành quyết định phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾

1. Thời gian hoãn từ ngày...../...../..... đến ngày/...../.....
2. Ngay sau khi hết thời hạn được hoãn nêu trên, ông (bà)⁽⁴⁾:
 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định phạt tiền, nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.
3. Ông (bà)⁽⁴⁾
 được nhận lại⁽⁷⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁴⁾ để chấp hành.
2. Gửi cho⁽⁸⁾ để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:
 - Như Điều 3;
 - Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để hoãn thi hành quyết định phạt tiền cho cá nhân quy định tại Điều 76 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi họ và tên của cá nhân bị phạt tiền.

(5) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc tên của cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(7) Ghi cụ thể loại giấy tờ hoặc tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(9) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-<G/MTP>⁽²⁾⁽³⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

<Giảm/Miễn phần còn lại (toàn bộ)>⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 77 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC
 ngày/...../..... của⁽⁵⁾

Căn cứ Quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền số...../QĐ-HTHQĐPT
 ngày/...../..... của⁽⁶⁾

Xét Đơn đề nghị <giảm/miễn phần còn lại (toàn bộ)>⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm
 hành chính ngày/...../..... của ông (bà)⁽⁷⁾ được⁽⁸⁾
 xác nhận,

Tôi:, cấp bậc:
 chức vụ⁽⁹⁾:, đơn vị⁽⁹⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. <Giảm/Miễn phần còn lại (toàn bộ)>⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm hành
 chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC
 ngày/...../..... của⁽⁵⁾

1. Số tiền phạt mà ông (bà)⁽⁷⁾
 được <giảm/miễn phần còn lại (toàn bộ)>⁽⁴⁾ là: đồng
 (Bằng chữ:.....).

2. Ông (bà) được nhận lại⁽¹⁰⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁷⁾ để chấp hành.

2. Gửi cho⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để giảm, miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt cho cá nhân quy định tại Điều 77 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định giảm, miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt.

(2) Trường hợp giảm tiền phạt, thì ghi “/QĐ-GTP”. Trường hợp miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt, thì ghi “/QĐ-MTP”.

(3) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu giảm tiền phạt, thì ghi “**giảm**”; nếu miễn phần còn lại tiền phạt, thì ghi “**miễn phần còn lại**”; nếu miễn toàn bộ tiền phạt, thì ghi “**miễn toàn bộ**”.

(5) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân bị phạt tiền.

(8) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc tên của cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận.

(9) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(10) Ghi cụ thể loại giấy tờ hoặc tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ theo quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(12) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-NPNL

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nộp tiền phạt nhiều lần*

Căn cứ Điều 79 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC
ngày / / của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số
...../QĐ-GQXP ngày / / (nếu có);

Xét Đơn đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần ngày / / của <ông
(bà)/tổ chức>⁽⁴⁾

được⁽⁵⁾ xác nhận,

Tôi:; cấp bậc:
chức vụ⁽⁶⁾:; đơn vị⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép nộp tiền phạt nhiều lần đối với <ông (bà)/tổ chức> có
tên sau đây:

<1. Họ và tên>:; Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..... / /; Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:..... / / ; nơi cấp:

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt
động:; ngày cấp:..... / / ; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:.....

Chức danh⁽⁸⁾

2. Thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần là⁽⁹⁾: tháng, kể từ ngày Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày .../.../.....
của ⁽³⁾ có hiệu lực.

- a) Số tiền nộp phạt lần thứ nhất là⁽¹⁰⁾:
(Bằng chữ:);
- b) Số tiền nộp phạt lần thứ hai là:
(Bằng chữ:);
- c) Số tiền nộp phạt lần thứ ba là:
(Bằng chữ:).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹¹⁾ là cá nhân vi phạm/dại diện tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Hết thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, mà ông (bà)/tổ chức⁽¹²⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cho phép cá nhân/tổ chức nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại Điều 79 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định nộp tiền phạt nhiều lần.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (4) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị phạt tiền.
- (5) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận/tên của cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc tên của cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của tổ chức bị phạt tiền đã thực hiện việc xác nhận.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi cụ thể thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần (không quá 06 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực).

(10) Ghi cụ thể số tiền nộp phạt lần thứ nhất (tối thiểu là 40% tổng số tiền phạt).

(11) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(14) Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-CCKT⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập*

Căn cứ Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Đề bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾,

Tôi:, cấp bậc:,
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾,
 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Giới tính:
 Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
 Nghề nghiệp:
 Nơi ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:;
 ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:
2. Cơ quan/tổ chức/người sử dụng lao động⁽⁵⁾:.....
 Địa chỉ trụ sở chính⁽⁶⁾:.....
3. Số tiền bị khấu trừ:

(Bằng chữ:).

Lý do khấu trừ: Không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾

a) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ nhất là⁽⁷⁾:
(Bằng chữ:);

b) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ hai là⁽⁷⁾:
(Bằng chữ:);

c) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ là⁽⁷⁾:
(Bằng chữ:);

4. Cơ quan/tổ chức/người sử dụng lao động⁽⁵⁾
có trách nhiệm chuyển số tiền đã khấu trừ đến tài khoản số⁽⁸⁾:
của⁽⁹⁾ trong thời hạn⁽¹⁰⁾ ngày,
kể từ ngày khấu trừ một phần lương hoặc thu nhập của cá nhân bị cưỡng chế.

5. Thời gian thực hiện⁽¹¹⁾: kể từ ngày nhận
được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định
xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc
một phần thu nhập có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu
mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

Ông (bà)⁽¹²⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi
kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁵⁾ để chuyển số tiền
khấu trừ một phần lương hoặc thu nhập của cá nhân bị cưỡng chế đến tài khoản
của⁽⁹⁾

3. Gửi cho⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu
nhập đối với cá nhân vi phạm không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành
chính theo quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết
định xử phạt vi phạm hành chính.

- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi tên của cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc họ và tên của người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (6) Ghi địa chỉ của cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc địa chỉ của người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (7) Ghi cụ thể số tiền bị khấu trừ (đối với tiền lương, bảo hiểm xã hội thì tỷ lệ khấu trừ mỗi lần không quá 30% tổng số tiền lương, bảo hiểm xã hội được hưởng; đối với khoản thu nhập khác thì tỷ lệ khấu trừ mỗi lần không quá 50% tổng số thu nhập).
- (8) Ghi số tài khoản của Kho bạc nhà nước mà cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế phải chuyển khoản.
- (9) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.
- (10) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế nhưng không quá 15 ngày, kể từ ngày thực hiện việc khấu trừ một phần lương hoặc thu nhập của cá nhân bị cưỡng chế.
- (11) Ghi cụ thể thời hạn thực hiện quyết định cưỡng chế trên cơ sở tính toán cụ thể giữa số lần khấu trừ với tổng số tiền phải thực hiện khấu trừ.
- (12) Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (14) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CCKT

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản*

Căn cứ Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 15 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾.....

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾..... xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... nơi cấp:.....

Số tài khoản⁽⁵⁾: tại⁽⁶⁾.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Số tài khoản⁽⁵⁾: tại⁽⁶⁾.....

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:

2. Tổ chức tín dụng⁽⁶⁾:

Địa chỉ trụ sở chính⁽⁹⁾:

3. Số tiền bị khấu trừ:

(Bằng chữ:).

Lý do khấu trừ: Không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾

4. Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁰⁾ có trách nhiệm yêu cầu⁽⁶⁾ chuyển tiền từ tài khoản⁽⁵⁾ vào tài khoản số⁽¹¹⁾: của⁽¹²⁾ trong thời hạn⁽¹³⁾ ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

5. Trường hợp ông (bà)/tổ chức⁽¹⁰⁾ không tự nguyện thực hiện trong thời hạn quy định tại khoản 4 Điều này, thì⁽⁶⁾ có trách nhiệm trích chuyển từ tài khoản của cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế số tiền bị khấu trừ quy định tại khoản 3 Điều này đến tài khoản số⁽¹¹⁾: của⁽¹⁴⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁶⁾ để chuyển số tiền bị khấu trừ đến tài khoản của⁽¹⁴⁾

3. Gửi cho⁽¹⁵⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁶⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản đối với cá nhân/tổ chức vi phạm không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi số tài khoản của cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(6) Ghi tên của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở tài khoản.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi địa chỉ của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở tài khoản.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(11) Ghi số tài khoản Kho bạc nhà nước.

(12) Ghi cụ thể tên, địa chỉ của Kho bạc nhà nước hoặc tên, địa chỉ của Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.

(13) Ghi 15 ngày hoặc ghi thời hạn khác phù hợp với điều kiện thực tế.

(14) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(16) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-CCKB⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt*

Căn cứ Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 21 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Để bảo đảm thi hành Quy hành có);ày/.....ao quyền chính s
/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾.....

Tôi:, cấp bậc:,
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾.....
 xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../..... nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁶⁾:

2. Số tiền bị xử phạt:
(Bằng chữ:).

3. Lý do bị cưỡng chế: Không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾ và ông (bà)/tổ chức⁽⁷⁾⁽⁸⁾

4. Địa điểm kê biên⁽⁹⁾:

5. Thời gian thực hiện⁽¹⁰⁾: ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Cơ quan, tổ chức phối hợp⁽¹¹⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

Ông (bà)/Tổ chức⁽⁷⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹¹⁾ để phối hợp thực hiện kê biên tài sản.

3. Gửi cho⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt đối với cá nhân/tổ chức vi phạm không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; Ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (8) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân không được hưởng tiền lương, thu nhập hoặc bảo hiểm xã hội tại một cơ quan, đơn vị, tổ chức nào và không có tài khoản hoặc số tiền gửi trong tài khoản tại tổ chức tín dụng không đủ để áp dụng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản; tổ chức không có tài khoản hoặc số tiền gửi trong tài khoản tại tổ chức tín dụng không đủ để áp dụng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản.
- (9) Ghi địa chỉ nơi thực hiện biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt.
- (10) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp cưỡng chế.
- (11) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có địa điểm kê biên, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị cưỡng chế cư trú hoặc cơ quan nơi cá nhân bị cưỡng chế đang làm việc/Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức bị cưỡng chế đóng trụ sở.
- (12) Ghi họ và tên của cá nhân có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (13) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CCTTTS

.....⁽²⁾....., ngày tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thu tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế do cá nhân, tổ chức khác đang giữ để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾
xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁶⁾:

<2. Số tiền phải thu>:

(Bằng chữ:)

<2. Tài sản phải thu>⁽⁷⁾:

3. Lý do bị cưỡng chế: Không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾ và ông (bà)/tổ chức⁽⁸⁾ sau khi vi phạm có hành vi tẩu tán tiền, tài sản cho cá nhân, tổ chức khác giữ.

4. Cá nhân/Tổ chức đang giữ tiền, tài sản⁽⁹⁾:

Địa chỉ⁽¹⁰⁾:

5. Địa điểm thực hiện cưỡng chế⁽¹¹⁾:

6. Thời gian thực hiện⁽¹²⁾:, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

7. Cơ quan, tổ chức phối hợp⁽¹³⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thu tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế do cá nhân, tổ chức khác đang giữ có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

Ông (bà)/Tổ chức⁽⁸⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁹⁾ để nộp tiền vào ngân sách nhà nước/hoặc chuyển giao tài sản cho cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục bán đấu giá.

3. Gửi cho⁽¹⁴⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁵⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế thu tiền, tài sản đối với cá nhân/tổ chức vi phạm sau khi vi phạm có hành vi tẩu tán tiền, tài sản cho cá nhân, tổ chức khác giữ quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Mô tả tên gọi, tình trạng, đặc điểm từng tài sản phải thu (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

(10) Ghi địa chỉ của cá nhân/tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

(11) Ghi địa chỉ nơi thực hiện biện pháp cưỡng chế thu tiền/tài sản của đối tượng bị cưỡng chế do cá nhân, tổ chức khác đang giữ.

(12) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp cưỡng chế.

(13) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có địa điểm thực hiện cưỡng chế, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(15) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-CCKPHQ⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*

Căn cứ Điều 28, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 33 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:, Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾:, Giới tính:

Chức danh⁽⁶⁾:

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

a) Điểm..... Khoản..... Điều..... Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính.....

b) Điểm..... Khoản..... Điều..... Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính.....

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là⁽⁷⁾:

a)

b)

4. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện, gồm⁽⁸⁾:

a).....

b).....

5. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:
(Bằng chữ:)
cho⁽⁹⁾: là
cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2.

1. Thời gian thực hiện:..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

2. Địa điểm thực hiện⁽¹⁰⁾:

3. Cơ quan, tổ chức phối hợp⁽¹¹⁾:

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày...../...../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹²⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, ông (bà)/tổ chức⁽¹³⁾ có trách nhiệm



thực hiện Quyết định. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức⁽¹³⁾
 không
 tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹³⁾ có quyền khiếu nại
 hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹⁴⁾ để tổ chức
 thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁵⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối
 với cá nhân/tổ chức vi phạm không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành
 chính quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết
 định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành
 viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh
 nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là
 doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên,
 công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là
 doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi rõ hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục.

⁽⁸⁾ Ghi cụ thể từng biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời hạn thực hiện
 của từng biện pháp.

⁽⁹⁾ Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi
 trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu
 quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan
 đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽¹⁰⁾ Ghi rõ địa chỉ nơi thực hiện cưỡng chế.

⁽¹¹⁾ Ghi tên của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành
 Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

⁽¹³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

⁽¹⁴⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành
 Quyết định.

⁽¹⁵⁾ Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TTTVPT

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính <do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận>*⁽³⁾

Căn cứ Điều 26, khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽⁴⁾

Căn cứ kết quả thông báo trên⁽⁵⁾
và niêm yết công khai tại⁽⁵⁾
từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:
chức vụ⁽⁶⁾:, đơn vị⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của⁽⁴⁾

1. Việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

2. Lý do tịch thu⁽⁷⁾:

3. Tài liệu kèm theo⁽⁸⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho⁽⁹⁾
để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁰⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của người vi phạm không đến nhận mà không có lý do chính đáng hoặc không xác định được người vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do không xác định được người vi phạm, thì ghi “**do không xác định được người vi phạm**”; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do người vi phạm không đến nhận, thì ghi “**do người vi phạm không đến nhận**”.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(5) Ghi rõ phương tiện thông tin đại chúng đã đăng tin thông báo và địa chỉ trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tạm giữ đã niêm yết công khai về việc xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(7) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không xác định được người vi phạm hoặc người vi phạm không đến nhận.

(8) Ghi rõ các tài liệu có liên quan như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề,....

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(10) Ghi chức vụ người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TTTV

.....⁽²⁾, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tịch thu tang vật vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:...../BB-VPHC lập ngày...../...../.....;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số/BB-XM lập ngày/...../..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tịch thu tang vật vi phạm hành chính theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này.

1. Lý do không ra quyết định xử phạt⁽⁴⁾:

.....

2. Số tang vật vi phạm hành chính nêu trên được chuyển đến⁽⁵⁾:

.....

..... để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tài liệu kèm theo⁽⁶⁾:

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho⁽⁷⁾
để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁸⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (4) Ghi rõ lý do không ra quyết định xử phạt theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
- (5) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ cơ quan, đơn vị nơi tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được chuyển đến.
- (6) Ghi rõ các tài liệu có liên quan như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề,....
- (7) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (8) Ghi chức vụ người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-KPHQ

.....⁽²⁾, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả*

Căn cứ Điều 28, khoản 2 Điều 65, Điều 75, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:/BB-VPHC lập ngày .../.../.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Để khắc phục triệt để hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra,

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:, Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁴⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁵⁾:

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

a) Điểm Khoản Điều Nghị định số/ND-CP ngày/...../.....



quy định xử phạt vi phạm hành chính

b) Điểm Khoản Điều Nghị định số/...../ND-CP ngày/..../...

quy định xử phạt vi phạm hành chính

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là⁽⁶⁾:

a)

b)

4. Lý do không ra quyết định xử phạt⁽⁷⁾:

.....

5. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện, gồm⁽⁸⁾:

a)

b)

6. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:

(Bằng chữ:))

cho⁽⁹⁾:

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này. Nếu quá thời hạn quy định tại Điều 1 Quyết định này mà ông (bà)/tổ chức⁽¹¹⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản quy định tại Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi rõ hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục.

(7) Ghi rõ lý do không ra quyết định xử phạt theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi **“Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính”** vào khoản 1 Điều 1 của Quyết định. Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi **“Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ”** vào khoản 1 Điều 1 của Quyết định.

(8) Ghi cụ thể từng biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời hạn thực hiện của từng biện pháp.

(9) Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi **“Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính”**. Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi **“Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ”**.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi **“Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính”**.

Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi **“Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ”**.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(13) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-THTVPT

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 2 Điều 65, khoản 1 Điều 82, các khoản 5 và 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:...../BB-VPHC lập ngày.../.../.....;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số...../BB-XM lập ngày...../...../..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này.

1. Địa điểm thực hiện:

Thời gian thực hiện:

2. Lý do tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính⁽⁴⁾:

3. Thành phần tham gia⁽⁵⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho⁽⁶⁾

..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁷⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65, khoản 1 Điều 82, khoản 5 và khoản 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính; tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không còn giá trị sử dụng hoặc không bán đấu giá được quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Xử lý vi phạm hành chính; tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm độc hại quy định tại khoản 5 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính; tang vật vi phạm hành chính là các chất ma túy và những vật thuộc loại cấm lưu hành quy định tại khoản 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(5) Ghi tên của cơ quan ra quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với loại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tiêu hủy và các cơ quan có liên quan khác.

(6) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(7) Ghi chức vụ người ra quyết định./



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/QĐ-THMPQĐXP ⁽²⁾....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày .../.../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày .../.../..... (nếu có);

Tôi:, cấp bậc:
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền quy định tại⁽⁵⁾.....
Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày .../.../.....
của⁽³⁾

....., đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:..... ngày cấp:/...../.....;

nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:.....

2. Số tiền phạt đình chỉ thi hành là⁽⁸⁾:
(Bằng chữ:).

3. Lý do đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền⁽⁹⁾:

Điều 2. Tiếp tục thi hành <hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/biện pháp khắc phục hậu quả>⁽¹⁰⁾ quy định tại⁽¹¹⁾

..... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾

..... đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>⁽¹²⁾: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức> ⁽¹³⁾:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

2. Thời gian thi hành quyết định là: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành, kể từ ngày/...../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁴⁾ là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 2 Quyết định này có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾

..... Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁵⁾ có quyền khiếu nại

hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan⁽¹⁶⁾

..... để chấp hành.

3. Gửi cho⁽¹⁷⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁸⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản quy định tại Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi cụ thể điều, khoản quy định số tiền phạt trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi cụ thể mức tiền phạt đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi cụ thể theo từng trường hợp: Cá nhân bị xử phạt chết được ghi trong giấy chứng tử/mất tích được ghi trong quyết định tuyên bố mất tích; tổ chức bị giải thể/phá sản được ghi trong quyết định giải thể/phá sản.

(10) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi "**hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**"; nếu tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả, thì ghi "**biện pháp khắc phục hậu quả**"; nếu tiếp tục thi hành cả hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả, thì ghi "**hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả**".



(11) Ghi cụ thể điều, khoản quy định hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện, vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính (cá nhân có nghĩa vụ tiếp tục thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được xác định theo thứ tự sau: Là vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi hoặc người đang quản lý tài sản của người chết, bị tuyên bố mất tích).

(13) Ghi tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(16) Ghi cụ thể theo từng trường hợp các cá nhân, tổ chức có liên quan như: Cá nhân, tổ chức đang quản lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; cá nhân là người được hưởng tài sản thừa kế được xác định theo quy định của pháp luật dân sự về thừa kế; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc giải thể, phá sản; người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị giải thể, phá sản.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(18) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/QĐ-TGN ⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Tạm giữ người theo thủ tục hành chính*

Căn cứ Điều 122, Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 102 Luật Hải quan;

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-GQTG ngày /..... / (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên:, Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:
Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....
Họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ**:

2. Lý do tạm giữ⁽⁴⁾:

3. Tình trạng của người bị tạm giữ⁽⁵⁾:

.....
.....
.....

4. Địa điểm tạm giữ⁽⁶⁾:

5. Thời hạn tạm giữ là giờ phút, kể từ giờ phút ngày /..... /.....

6. Việc tạm giữ được thông báo cho⁽⁷⁾:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)⁽⁸⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁹⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁰⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Hải quan).

** Ghi họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ đối với trường hợp người bị tạm giữ là người chưa thành niên.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi rõ lý do tạm giữ người theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Hải quan), Điều 11 Nghị định số 112/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 17/2016/NĐ-CP ngày 17/3/2016 của Chính phủ).

⁽⁵⁾ Ghi lại tình trạng chung (tình trạng sức khỏe, đặc điểm hình dáng, đặc điểm quần áo, tài sản cá nhân,...) của người bị tạm giữ tại thời điểm ra Quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ.

⁽⁷⁾ Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ thân nhân hoặc tên, địa chỉ cơ quan nơi làm việc hoặc học tập của người bị tạm giữ (người ra quyết định tạm giữ hỏi và theo yêu cầu của người bị tạm giữ). Trường hợp tạm giữ người chưa thành niên vi phạm hành chính vào ban đêm hoặc thời gian giữ trên 06 giờ, thì người ra Quyết định phải thông báo ngay cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên biết.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽¹⁰⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/QĐ-KDTHTGN ⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính*

Căn cứ Điều 122, khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 102 Luật Hải quan;

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất;

Căn cứ Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-TGN ngày/...../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-GQTG ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:, chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên:, Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ**.....

2. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ theo Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-TGN ngày/...../..... của⁽³⁾

có thời hạn tạm giữ là giờ phút, kể từ giờ phút ngày/...../.....

3. Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ⁽⁵⁾:.....

4. Thời hạn kéo dài là giờ phút, từ giờ phút ngày...../...../.....

5. Việc kéo dài thời hạn tạm giữ đã thông báo cho⁽⁶⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)⁽⁷⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁸⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để kéo dài thời gian áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 3 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Hải quan).

** Ghi họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ đối với trường hợp người bị kéo dài thời hạn tạm giữ là người chưa thành niên.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi rõ lý do kéo dài thời gian tạm giữ người theo từng trường hợp cụ thể.

⁽⁶⁾ Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ thân nhân hoặc tên, địa chỉ cơ quan nơi làm việc hoặc học tập của người bị kéo dài thời hạn tạm giữ (người ra quyết định tạm giữ hỏi và theo yêu cầu của người bị tạm giữ).

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽⁹⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CDTGN

.....⁽²⁾....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Chấm dứt việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính*

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 102 Luật Hải quan;

Căn cứ Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất;

Căn cứ Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-TGN ngày/...../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định kéo dài thời gian tạm giữ người theo thủ tục hành chính số...../QĐ-KDTHHTGN ngày...../...../..... của⁽⁴⁾

..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-GQTG ngày/...../..... (nếu có),

Xét đề nghị của⁽⁵⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁶⁾:, đơn vị⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo Quyết định số/QĐ-TGN ngày/...../..... của⁽³⁾

..... và Quyết định số/QĐ-KDTHHTGN ngày/...../..... của⁽⁴⁾

..... <nếu có> đối với ông (bà)

có tên sau đây:

1. Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:



Nơi ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....
 ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

2. Lý do chấm dứt việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính⁽⁷⁾:

3. Thời điểm chấm dứt việc tạm giữ người: giờ phút, ngày...../...../.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁸⁾

là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁰⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để chấm dứt việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁷⁾ Ghi rõ lý do chấm dứt việc tạm giữ người theo từng trường hợp cụ thể.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽¹⁰⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-TGTVPTGPCC⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*

Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
 số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:
 chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁴⁾ của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:
 Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
 Nghề nghiệp:
 Nơi ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:
 Địa chỉ trụ sở chính:
 Mã số doanh nghiệp:
 Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:
 Chức danh/chức vụ⁽⁶⁾:.....

2. Việc tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁴⁾ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do tạm giữ⁽⁷⁾:.....

5. Thời hạn tạm giữ: ngày, từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

6. Địa điểm tạm giữ⁽⁸⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁹⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi “**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**”; nếu tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “**giấy phép, chứng chỉ hành nghề**”; nếu tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề**”.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi rõ lý do tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(8) Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(12) Ghi chức vụ của người ra quyết định. Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề được đóng dấu của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định vào góc trên cùng bên trái của quyết định, nơi ghi tên cơ quan và số, ký hiệu của quyết định trong các trường hợp sau:

- Người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính không phải là người giữ chức vụ lãnh đạo được đóng dấu trực tiếp lên chữ ký theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

- Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp bộ, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan quản lý nhà nước được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đang thi hành công vụ có căn cứ để cho rằng nếu không tạm giữ ngay thì tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tẩu tán, tiêu hủy./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-KDTGTVPTGPCC⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**Kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
 giấy phép, chứng chỉ hành nghề***

Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy
 phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../.....
 của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
 số/QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kéo dài thời hạn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành
 chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ đang bị tạm giữ theo Quyết định tạm
 giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
 số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽³⁾.....

.....
 có thời hạn tạm giữ là... ngày, kể từ ngày...../...../..... đến ngày/...../.....,
 đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt
 động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁷⁾:

2. <Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/Giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ bị kéo dài thời hạn tạm giữ đã được lập biên bản kèm theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của⁽³⁾

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được niêm phong bị kéo dài thời hạn tạm giữ đã được lập biên bản kèm theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của⁽³⁾ (nếu có).

3. Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ⁽⁸⁾:

4. Thời hạn kéo dài là..... ngày, kể từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

5. Việc kéo dài thời hạn tạm giữ thông báo cho⁽⁹⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 8 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người quyết định.
- (5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi **“tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”**; nếu kéo dài thời hạn tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi **“giấy phép, chứng chỉ hành nghề”**; nếu kéo dài thời hạn tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi **“tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề”**.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi rõ lý do kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp cụ thể.
- (9) Ghi đầy đủ họ và tên người, tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức được thông báo.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (13) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-GHTGTVPTGPCC⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**Gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
 giấy phép, chứng chỉ hành nghề***

Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy
 phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/.../.....
 của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
 số/QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn thời hạn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành
 chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ đang bị tạm giữ theo Quyết định tạm
 giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề
 số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽³⁾,
 có thời hạn
 tạm giữ là..... ngày, kể từ ngày...../...../..... đến ngày/...../....., đối với
 <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt

động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

2. < Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/Giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ bị gia hạn thời hạn tạm giữ đã được lập biên bản kèm theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của⁽³⁾

3. Lý do gia hạn thời hạn tạm giữ⁽⁸⁾:

4. Thời hạn gia hạn là..... ngày, kể từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

5. Việc gia hạn thời hạn tạm giữ thông báo cho⁽⁹⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người quyết định.

(5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi **“tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”**; nếu gia hạn thời hạn tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi **“giấy phép, chứng chỉ hành nghề”**; nếu kéo dài thời hạn tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi **“tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề”**.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi rõ lý do gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp cụ thể theo quy định.

(9) Ghi đầy đủ họ và tên người/tên cơ quan, tổ chức được thông báo.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị gia hạn thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị gia hạn thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(13) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TLTVPTGPCC

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ***

Căn cứ Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPPTGPCC ngày/...../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số/QĐ-KDTGTVPPTGPCC ngày/...../..... của⁽⁴⁾

..... (nếu có);
Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:
chức vụ⁽⁵⁾:, đơn vị⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁶⁾ đã bị tạm giữ cho <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁸⁾:

2. Việc trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁶⁾ bị tạm giữ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do trả lại⁽⁹⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được;

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(6) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi “**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**”; nếu trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “**giấy phép, chứng chỉ hành nghề**”; nếu trả lại cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề**”.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi rõ lý do trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(13) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-KN

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Khám người theo thủ tục hành chính*

Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-GQTG ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khám người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

2. Lý do khám⁽⁴⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)⁽⁵⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽⁶⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁷⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi rõ lý do khám người theo thủ tục hành chính theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(5) Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính.

(6) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc khám.

(7) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-KPTVTĐV

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính*

Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-GQTG ngày/...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khám phương tiện vận tải, đồ vật⁽⁴⁾:

1. Số giấy đăng ký phương tiện:; ngày cấp:/...../.....

Nơi cấp:

2. Biển số đăng ký phương tiện vận tải (nếu có)⁽⁵⁾:

3. Tại khu vực⁽⁶⁾:

4. Do ông (bà) có tên sau đây là chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

5. Lý do khám⁽⁷⁾:

6. Phạm vi khám⁽⁸⁾:



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)⁽⁹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹¹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể loại phương tiện vận tải hoặc đồ vật bị khám.

(5) Ghi rõ biển số đăng ký phương tiện vận tải (ô tô, tàu, thuyền...).

(6) Ghi cụ thể địa điểm khám phương tiện vận tải hoặc đồ vật.

(7) Ghi rõ lý do khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(8) Ghi rõ khám một phần hay toàn bộ phương tiện vận tải hoặc đồ vật.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân đang sở hữu, quản lý, sử dụng đối với phương tiện vận tải hoặc đồ vật bị khám.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc khám.

(11) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-KNCGTVPT

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Quyết định về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành
chính số/QĐ-GQTG ngày .../.../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính⁽⁴⁾:

1. Chủ nơi bị khám là <ông (bà/tổ chức)> có tên sau đây:
<Họ và tên>:..... Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....
<Tên tổ chức vi phạm>:
Địa chỉ trụ sở chính:
Mã số doanh nghiệp:
Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt
động:.....
Ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:
Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:
Chức danh⁽⁶⁾:.....
2. Lý do khám⁽⁷⁾:



3. Phạm vi khám⁽⁸⁾:

4. Thời gian khám:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁹⁾

là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁰⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹¹⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi rõ nơi khám và địa chỉ cụ thể của nơi bị khám.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức vụ của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức vụ chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức vụ của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi rõ lý do khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽⁸⁾ Ghi rõ khám một phần hay toàn bộ địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức là chủ sở hữu, quản lý, sử dụng địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức là chủ sở hữu, quản lý, sử dụng địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện việc khám.

⁽¹²⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CHS

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự*

Căn cứ Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập ngày...../.../.....;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-TĐC ngày/...../..... của⁽³⁾

..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có),

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm⁽⁵⁾:.....

.....đến⁽⁶⁾:

..... để truy cứu trách nhiệm hình sự.

1. Hồ sơ vụ vi phạm được chuyển giao, gồm:

.....

2. Tang vật, phương tiện vi phạm được chuyển giao, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
.....						

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho ông (bà) ⁽⁷⁾..... để thông báo.

2. Gửi cho ⁽⁸⁾..... để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi rõ tên, số hồ sơ vụ việc vi phạm.
- (6) Ghi tên của cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ, tang vật, phương tiện liên quan đến vụ việc vi phạm.
- (7) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của cá nhân được thông báo.
- (8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (9) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TĐC

.....⁽²⁾....., ngày tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của⁽⁴⁾

Tôi:, cấp bậc:,
 chức vụ⁽⁵⁾:, đơn vị⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽³⁾

xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<Họ và tên>:, Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt

động:
 Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁷⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁸⁾..... là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽⁹⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹⁰⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹¹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, khởi kiện (nếu tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại, khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Xử lý vi phạm hành chính); hoặc ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính).

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽¹¹⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CDTĐC

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-TĐC ngày .../.../..... của⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của⁽⁴⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁵⁾:, đơn vị⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-TĐC ngày .../.../..... của⁽³⁾

..... đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

< Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

Lý do chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính⁽⁸⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽⁹⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại, khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Xử lý vi phạm hành chính; hoặc ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

- (5) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi rõ lý do chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo từng trường hợp cụ thể.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (12) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số:/QĐ-GQXP⁽²⁾, ngày tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý, vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ⁽³⁾ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức >⁽¹⁾

Tôi: cấp bậc:
 chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:, cấp bậc:
 chức vụ:, đơn vị:

1. Phạm vi được giao quyền⁽⁵⁾:

2. Nội dung giao quyền⁽⁶⁾:

3. Thời hạn được giao quyền⁽⁷⁾:

4. Được thực hiện các thẩm quyền của⁽⁸⁾:
 quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày/...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền> chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, hồ sơ....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính giao quyền cho cấp phó quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(6) Ghi rõ thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.

(7) Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền.

(8) Ghi chức vụ của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(9) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-GQCC

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 54, khoản 2 Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ ⁽³⁾..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức >⁽¹⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

1. Lý do giao quyền⁽⁵⁾:

2. Thời hạn được giao quyền⁽⁶⁾:

3. Nội dung giao quyền: Được quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày .../.../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền>, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, hồ sơ,...

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁷⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người có thẩm quyền quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính giao quyền cho cấp phó quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi rõ lý do vắng mặt, như: Đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ ốm, đi chữa bệnh,... hoặc lý do khác.

(6) Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian ngày hoặc tháng).

(7) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-GQTG

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính*

Căn cứ Điều 54, khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ⁽³⁾ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức >⁽¹⁾

Tôi: cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

1. Lý do giao quyền⁽⁵⁾:

2. Thời hạn được giao quyền⁽⁶⁾:

3. Nội dung giao quyền: Được quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày/...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền> chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁷⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để người có thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính giao quyền cho cấp phó quy định tại khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền ra Quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi rõ lý do vắng mặt do phải đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ ốm, đi chữa bệnh,... hoặc lý do khác.

⁽⁶⁾ Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian ngày hoặc tháng).

⁽⁷⁾ Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-SĐXPVPHC

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:.....
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số...../QĐ-XPVPHC ngày .../.../..... của⁽⁵⁾

xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁷⁾:

2. Lý do sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽⁵⁾⁽⁸⁾:

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽⁵⁾⁽⁹⁾:
 a) Sửa đổi khoản Điều như sau:

b) Sửa đổi Điều như sau:.....

c) Sửa đổi..... như sau:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹²⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan cấp trên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; Ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có sai sót về kỹ thuật làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định; có sai sót về nội dung nhưng không làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định.
- (9) Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.
- (12) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (14) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-ĐCXPVPHC

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Đính chính quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽⁵⁾

xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:, Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../....., Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

2. Lý do đình chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽⁵⁾⁽⁸⁾

3. Nội dung đình chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽⁵⁾
.....⁽⁹⁾.

a) Khoản.... Điều.... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:

Nay sửa lại là:

b) Điều Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:.....

Nay sửa lại là:

c) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:

Nay sửa lại là:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹²⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền đính chính.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có sai sót về căn cứ pháp lý được viện dẫn; có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; có sai sót mang tính kỹ thuật nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định.
- (9) Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị đính chính và nội dung đính chính.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.
- (12) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (14) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-HBXPVPHC

.....⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6b Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có);

Xét đề nghị của⁽³⁾

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁴⁾:, đơn vị⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ <một phần/toàn bộ>⁽⁵⁾ Quyết định số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽⁶⁾.....
xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁸⁾:

2. Lý do hủy bỏ <một phần/toàn bộ>⁽⁵⁾ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày của⁽⁶⁾
⁽⁹⁾.

3. Nội dung bị hủy bỏ một phần tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽⁶⁾
⁽¹⁰⁾.

a) Hủy bỏ khoản Điều Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC

b) Hủy bỏ Điều..... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC.

c) Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)⁽¹¹⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức⁽¹²⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để hủy bỏ một phần/toàn bộ nội dung quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan cấp trên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.
- (5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu hủy bỏ một phần, thì ghi “**một phần**”; Nếu hủy bỏ toàn bộ, thì ghi “**toàn bộ**”.
- (6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; Ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (9) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có vi phạm quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục ban hành; ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính; giả mạo, làm sai lệch hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 10 Điều 12 Luật Xử lý vi phạm hành chính; có quyết định khởi tố vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng đối với vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính; quyết định giải quyết khiếu nại của người hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại được ban hành dẫn đến việc thay đổi căn cứ, nội dung của quyết định về xử lý vi phạm hành chính; có sai sót về nội dung áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định; quyết định giải quyết khiếu nại của người hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại được ban hành dẫn đến việc thay đổi căn cứ, nội dung của quyết định về xử lý vi phạm hành chính.
- (10) Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị hủy bỏ.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.
- (12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.
- (14) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TCGD

.....⁽²⁾, ngày tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Trung cầu giám định*

Căn cứ khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số...../BB-VPHC lập ngày/.../.....;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số...../BB-GTTT lập ngày...../.../..... (nếu có);

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số/BB-XM lập ngày/...../.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có);

Xét thấy việc trung cầu giám định là cần thiết cho việc xem xét, giải quyết vụ việc vi phạm hành chính,

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽³⁾:, đơn vị⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung cầu⁽⁴⁾.....

1. Đối tượng cần giám định⁽⁵⁾.....

2. Nội dung giám định⁽⁶⁾.....

3. Các tài liệu có liên quan⁽⁷⁾.....

4. Thời hạn phải hoàn thành việc giám định⁽⁸⁾: Trước ngày/...../.....



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho⁽⁹⁾..... để thực hiện việc giám định.

2. Gửi cho ông (bà)⁽¹⁰⁾.....

là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm để biết.

3. Gửi cho⁽¹¹⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để trưng cầu giám định quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của người được trưng cầu giám định hoặc tên, địa chỉ của tổ chức được trưng cầu giám định

(5) Ghi cụ thể các đối tượng cần giám định.

(6) Ghi cụ thể các yêu cầu cần có kết luận giám định.

(7) Ghi cụ thể tên các tài liệu có liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo, số lượng cụ thể, ký hiệu (nếu có).

(8) Ghi cụ thể thời hạn người/tổ chức được trưng cầu giám định phải gửi kết luận giám định phù hợp với điều kiện thực tế để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được trưng cầu giám định.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(12) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TLHĐĐG

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập hội đồng định giá <tang vật/phương tiện>⁽³⁾ vi phạm hành chính *

Căn cứ Khoản 3 Điều 60 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật/phương tiện⁽³⁾ vi phạm hành chính số
...../QĐ-TGTVPDVPHC ngày/...../..... của⁽⁴⁾.....

.....;

Căn cứ Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số
...../BB- TGTVPDVPHC ngày/...../..... do⁽⁵⁾

..... lập;

Xét thấy cần phải định giá tang vật/phương tiện⁽³⁾ bị tạm giữ, làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt,

Tôi:, cấp bậc:,
chức vụ⁽⁶⁾:, đơn vị⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng định giá tang vật/phương tiện⁽³⁾ vi phạm hành chính gồm các thành viên:⁽⁷⁾

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm định giá tang vật/phương tiện⁽³⁾ vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng tự giải thể sau khi thực hiện xong nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên trong Hội đồng và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH⁽⁸⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được dùng để thành lập Hội đồng định giá tang vật/phương tiện bị tạm giữ, làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Trường hợp định giá tang vật vi phạm hành chính thì ghi “**Quyết định thành lập hội đồng định giá tang vật vi phạm hành chính**”, định giá phương tiện vi phạm hành chính thì ghi “**Quyết định thành lập hội đồng định giá phương tiện vi phạm hành chính**”, định giá cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi “**Quyết định thành lập hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**”;

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra Quyết định tạm giữ tang vật/phương tiện vi phạm hành chính.

(5) Ghi họ tên, chức vụ, cơ quan của người lập Biên bản tạm giữ tang vật/phương tiện vi phạm hành chính.

(6) Ghi chức vụ, đơn vị của người ra quyết định.

(7) Ghi họ tên, cấp bậc, chức vụ, đơn vị của chủ tịch, phó chủ tịch và các thành viên của hội đồng.

(8) Ghi chức vụ của người ra quyết định./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-VPHC

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH*
Về⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày...../...../....., tại⁽³⁾

Căn cứ⁽⁴⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Người phiên dịch (nếu có):⁽⁵⁾ Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

<Nơi ở hiện tại/Đơn vị công tác>:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

3. Với sự chứng kiến của⁽⁶⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

**Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức>
có tên sau đây:**

<1. Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:.....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính⁽⁹⁾:.....

.....

.....

.....

3. Quy định tại⁽¹⁰⁾

.....

.....

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại⁽¹¹⁾:.....

.....

.....

5. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có):

.....

.....

.....

.....

 8. Chúng tôi đã yêu cầu cá nhân/tổ chức vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm⁽¹²⁾:

.....

10. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
3						
.....						

11. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú
1				
2				
.....				

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

12. Trong thời hạn⁽¹³⁾ ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông(bà)⁽¹⁴⁾..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có quyền gửi <văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp/văn bản giải trình> đến ông (bà)⁽¹⁵⁾ để thực hiện quyền giải trình.

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹⁴⁾..... là cá nhân

vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà) ⁽¹⁴⁾ cá nhân vi phạm/đại diện
tổ chức vi phạm không ký biên bản ⁽¹⁶⁾:

**CÁ NHÂN VI PHẠM
HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI PHIÊN DỊCH

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản vi phạm hành chính quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

⁽²⁾ Ghi tên lĩnh vực quản lý nhà nước theo tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

⁽³⁾ Ghi địa điểm lập biên bản là nơi xảy ra vi phạm hoặc trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản. Trường hợp lập biên bản vi phạm hành chính đối với tàu thuyền hoạt động trên biển ghi: Tên tàu, số hiệu phương tiện vi phạm, Nơi đăng ký, tuyến hành trình, công suất máy, tổng dung tích/trọng tải toàn phần, tọa độ vị trí lập biên bản.

⁽⁴⁾ Ghi đầy đủ các căn cứ của việc lập biên bản như: Kết luận thanh tra; biên bản làm việc; kết quả ghi nhận của phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính;....

⁽⁵⁾ Ghi họ tên người phiên dịch.

(6) Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến hoặc mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm (ngày, giờ, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm,...). Đối với vi phạm trên các vùng biển cần ghi rõ tên tàu, công suất máy chính, tổng dung tích/trọng tải toàn phần, tọa độ, hành trình.

(10) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(11) Ghi họ và tên của người bị thiệt hại. Trường hợp tổ chức bị thiệt hại, thì ghi họ và tên, chức vụ người đại diện tổ chức bị thiệt hại và tên của tổ chức bị thiệt hại.

(12) Ghi cụ thể tên các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính đã được áp dụng.

(13) Ghi cụ thể thời hạn: Không quá 02 ngày làm việc, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm yêu cầu giải trình trực tiếp; không quá 05 ngày, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm giải trình bằng văn bản.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Nếu cá nhân vi phạm là người chưa thành niên, gửi cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người đó 01 bản.

(15) Họ và tên, chức vụ của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(16) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-GLK

BIÊN BẢN GHI LỜI KHAI*

Hôm nay, hồi giờ ngày /...../ tại:⁽²⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

2. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

3. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

4. Với sự tham gia của:⁽³⁾

Tiến hành ghi lời khai của:

<1. Họ và tên>: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

.....

 Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây.

NGƯỜI KHAI**NGƯỜI HỎI****NGƯỜI GHI BIÊN BẢN***(Ký tên)**(Ký tên)**(Ký tên)**(Ghi rõ họ và tên)**(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)**(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)***NGƯỜI THAM GIA****XÁC NHẬN CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ
NGƯỜI XÁC NHẬN⁽⁶⁾***(Ký tên)**(Ký tên, đóng dấu)**(Ghi rõ họ và tên)**(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)*

* Mẫu này được sử dụng để ghi lời khai của cá nhân/tổ chức vi phạm hoặc có liên quan đến vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi họ tên, cấp bậc, chức vụ, nơi làm việc, địa chỉ của những người tham gia.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức vụ của chỉ huy đơn vị xác nhận./



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-LV

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Hôm nay, hồi giờ ngày /...../ tại:⁽²⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

2. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

3. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

4. Với sự tham gia của:⁽³⁾

Tiến hành làm việc với:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây.

NGƯỜI THAM GIA LÀM VIỆC⁽⁶⁾

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi nội dung làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan đến vụ việc vi phạm hành chính, làm cơ sở cho việc lập biên bản vi phạm hành chính, để bổ sung cho việc xác minh hành vi vi phạm hành chính hoặc để xác định được bản chất vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi họ tên cấp bậc, chức vụ, nơi làm việc, địa chỉ, nơi làm việc của những người tham gia.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Nếu nhiều cơ quan, đơn vị cùng làm việc thì đại diện từng cơ quan, đơn vị ký, ghi rõ họ tên./

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-GTTT

BIÊN BẢN

Phiên giải trình trực tiếp

Căn cứ Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập ngày...../...../.....;

Căn cứ văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp ngày...../...../..... của
<ông (bà)/tổ chức>⁽²⁾

Căn cứ văn bản ủy quyền cho người đại diện hợp pháp về việc tham gia
phiên giải trình của <ông (bà)/tổ chức>⁽²⁾ (nếu có);

Căn cứ Thông báo số /TB-.... ngày /... /..... của⁽⁴⁾
..... về việc tổ chức phiên giải trình trực tiếp,
Hôm nay, vào hồi.... giờ phút, ngày /... /....., tại⁽⁵⁾

Chúng tôi gồm:

1. Bên tổ chức phiên giải trình:

a) Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

2. Bên giải trình:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt
động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

Nội dung phiên họp giải trình như sau:

1. Ý kiến của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính:

a) Về căn cứ pháp lý:

.....

b) Về các tình tiết, chứng cứ liên quan đến hành vi vi phạm:

.....

c) Về các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả dự kiến áp dụng đối với hành vi vi phạm:

.....

2. Ý kiến của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm hoặc của người đại diện hợp pháp của cá nhân/tổ chức vi phạm:

.....

Phiên giải trình kết thúc vào hồi.... giờ phút, ngày .../.../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁸⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm hoặc người đại diện hợp pháp của cá nhân/tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ./.

ĐẠI DIỆN BÊN GIẢI TRÌNH

ĐẠI DIỆN BÊN TỔ CHỨC GIẢI TRÌNH

(Ký tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi lại nội dung phiên giải trình trực tiếp quy định tại khoản 3 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
- (2) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.
- (3) Ghi các chữ viết tắt tên của cơ quan ban hành Thông báo.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
- (5) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; Ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-KNQĐ

BIÊN BẢN

Về việc < cá nhân/tổ chức > vi phạm
không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Hôm nay, ngày .../.../....., tại⁽²⁾

Chúng tôi gồm:

1. Người giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

a) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của đại diện chính quyền:

Họ và tên:, chức vụ:

Cơ quan⁽³⁾:

Tiến hành lập biên bản về việc < ông (bà)/tổ chức > vi phạm có tên sau
đây cố tình không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

< Họ và tên >: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

< Tên tổ chức vi phạm >:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁴⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁵⁾:

là < cá nhân/tổ chức > vi phạm có tên trong Quyết định xử phạt vi phạm hành
chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của⁽⁶⁾

.....
 để chấp hành, nhưng ông (bà)⁽⁷⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm cố tình không nhận Quyết định.

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁸⁾ là đại diện của⁽³⁾ nơi <cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở> 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để giao trực tiếp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 70 Luật Xử lý vi phạm hành chính mà cá nhân/đại diện tổ chức không nhận Quyết định.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(8) Ghi họ và tên của người đại diện chính quyền nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm có trụ sở./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-CCKBTS

BIÊN BẢN

Cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt*

Thi hành Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt số/QĐ-CCKB ngày/...../..... của⁽²⁾

Hôm nay, ngày/...../....., tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. <Người ra quyết định cưỡng chế/người được phân công thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính>

a) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Cơ quan phối hợp⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

b) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

3. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên⁽⁷⁾: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:
 Mã số doanh nghiệp:
 Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
 Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁶⁾:

2. Biện pháp cưỡng chế áp dụng: Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá.

3. Các tài sản được kê biên, gồm:

STT	Tên gọi/mô tả tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đặc điểm	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
....						

Việc cưỡng chế kết thúc hồi..... giờ phút⁽¹⁰⁾, ngày/...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) là cá nhân có tài sản bị kê biên/người đại diện cho tổ chức bị kê biên tài sản hoặc người đại diện hợp pháp của cá nhân có tài sản bị kê biên/tổ chức bị kê biên tài sản 01 bản, 01 bản chuyển cơ quan đã ra quyết định cưỡng chế.

<Trường hợp có người vắng mặt hoặc có mặt mà từ chối ký biên bản>
 Lý do ông (bà)⁽¹¹⁾ không ký biên bản⁽¹²⁾:

**CÁ NHÂN CÓ TÀI SẢN BỊ KÊ BIÊN/
 ĐẠI DIỆN CHO TỔ CHỨC BỊ KÊ
 BIÊN TÀI SẢN**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP
 CƯỖNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG
 CHẾ/ NGƯỜI TỔ CHỨC THỰC
 HIỆN CƯỖNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi biên bản thực hiện cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt.
- (3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể; họ và tên, chức vụ của người đại diện cho cơ quan phối hợp đã được nêu trong quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt.
- (5) Ghi họ và tên của cá nhân có tài sản bị kê biên/người đại diện cho tổ chức bị kê biên tài sản hoặc người đại diện hợp pháp của cá nhân có tài sản bị kê biên/tổ chức bị kê biên tài sản.
- (6) Ghi họ và tên của người chứng kiến.
- (7) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tài sản bị kê biên; hoặc ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho cơ quan nơi cá nhân có tài sản bị kê biên đang làm việc.
- (8) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (9) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (10) Việc kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá phải thực hiện vào ban ngày, thời gian từ 08 giờ đến 17 giờ.
- (11) Ghi họ và tên của người vắng mặt hoặc có mặt nhưng từ chối ký biên bản.
- (12) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-CCTTTS

BIÊN BẢN

Cưỡng chế thu tiền, tài sản

để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Thi hành Quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-CCTTTS ngày/...../..... của⁽²⁾.....

Hôm nay, ngày/...../....., tại⁽³⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế:

a) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Cơ quan phối hợp⁽⁴⁾:

a) Họ và tên:, chức vụ:

Cơ quan:

b) Họ và tên:, chức vụ:

Cơ quan:

3. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên⁽⁷⁾: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

- Nghề nghiệp:
 Nơi ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
 ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....
 <1. Tên tổ chức vi phạm>:
 Địa chỉ trụ sở chính:
 Mã số doanh nghiệp:
 Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
 Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁸⁾:.....
 2. < Cá nhân/Tổ chức > đang giữ tiền, tài sản⁽⁹⁾:.....
 Địa chỉ⁽¹⁰⁾:
 3. Biện pháp cưỡng chế: Thu tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản cho cá nhân, tổ chức khác giữ.
 4. Số tiền, tài sản bị thu, gồm:
 a) Về tiền mặt:
 Loại tiền⁽¹¹⁾:
 Số tiền⁽¹²⁾:
 (Bằng chữ:.....).
 b) Về tài sản:

STT	Tên gọi/mô tả tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đặc điểm	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
3						
....						

Việc cưỡng chế kết thúc hồi.... giờ ... phút, ngày/...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành 03 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹³⁾ là cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản, ông (bà)⁽¹⁴⁾ là cá nhân/đại diện tổ chức đang giữ tiền, tài sản

01 bản, 01 bản chuyển cơ quan đã ra quyết định cưỡng chế.

<Trường hợp có người vắng mặt hoặc có mặt mà từ chối ký>

Lý do ông (bà)⁽¹⁵⁾ không ký biên bản⁽¹⁶⁾:

.....

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
 BỊ CƯỠNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
 GIỮ TIỀN, TÀI SẢN**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỦ TRÌ
 CƯỠNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP
 CƯỠNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế thu tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản cho người khác giữ quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Lưu ý: Trong mọi trường hợp, cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế, cá nhân/đại diện tổ chức giữ tiền, tài sản cố tình vắng mặt, người đại diện cho cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế phải mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế và ít nhất 01 người chứng kiến.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Họ và tên, chức vụ của người đại diện cho cơ quan phối hợp đã được nêu trong quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (5) Ghi họ và tên của người chứng kiến.
- (6) Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế.
- (7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.
- (10) Ghi địa chỉ của cá nhân/tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.
- (11) Ghi rõ loại tiền đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ.
- (12) Ghi rõ số tiền bằng số và bằng chữ.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân bị cưỡng chế/người đại diện tổ chức bị cưỡng chế.
- (14) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.
- (15) Ghi họ và tên của người vắng mặt hoặc có mặt nhưng từ chối ký biên bản.
- (16) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-CCKPHQ

BIÊN BẢN

Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*

Thi hành Quyết định cưỡng chế chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số/QĐ-CCKPHQ ngày/...../..... của⁽²⁾

Hôm nay, ngày/...../....., tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế:

a) Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

2. Cơ quan phối hợp⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Chức vụ:
Cơ quan:

b) Họ và tên: Chức vụ:
Cơ quan:

3. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện nay:

Tiến hành cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:
 Địa chỉ trụ sở chính:
 Mã số doanh nghiệp:
 Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
 Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
 Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:
 Chức danh⁽⁸⁾:

2. Biện pháp cưỡng chế: Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

3. Kết quả thực hiện Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số .../QĐ-CCKPHQ ngày .../...../..... của⁽²⁾
⁽⁹⁾:

Việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả kết thúc hồi ... giờ phút, ngày .../...../.....

Biên bản này gồm ... tờ, được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾
 là cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản, 01 bản chuyển cơ quan đã ra quyết định cưỡng chế.

<Trường hợp có người vắng mặt hoặc có mặt mà từ chối ký>

Lý do ông (bà)⁽¹¹⁾ không ký biên bản⁽¹²⁾:

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
 BỊ CƯỖNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP
 CƯỖNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỦ TRÌ
 CƯỖNG CHẾ**

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Lưu ý: Trong mọi trường hợp, cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế có mặt hoặc cố tình vắng mặt, người đại diện cho cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế phải mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế và ít nhất 01 người chứng kiến.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.
- (3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Họ và tên, chức vụ của người đại diện cho cơ quan, tổ chức phối hợp đã được quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.
- (5) Ghi họ và tên của người chứng kiến.
- (6) Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế.
- (7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (9) Ghi cụ thể kết quả thực hiện từng biện pháp khắc phục hậu quả đã được quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị cưỡng chế.
- (11) Ghi họ và tên của người vắng mặt hoặc có mặt nhưng từ chối ký biên bản.
- (12) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-TGTVPTGPCC

BIÊN BẢN

Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số:/QĐ-TGTVPTGPCC ngày/.../..... của⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày...../.../....., tại ⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành lập biên bản tạm giữ <tang vật phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ <của/nhưng>⁽⁶⁾

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../.../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
3						
.....						

3. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú
1				
2				
3				
.....				

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

4. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

.....

5. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....

6. Ý kiến bổ sung (nếu có) :

.....

Biên bản lập xong hồi.... giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây;

giao cho ông (bà)⁽⁹⁾ là cá nhân
vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà)⁽⁹⁾ cá nhân vi phạm/đại
diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹⁰⁾.....

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC/ĐẠI
DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ chức vụ, cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(4) Trường hợp không xác định được người vi phạm hoặc người vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến.

(5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi “tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”; nếu tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “giấy phép, chứng chỉ hành nghề”; nếu tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề”.

(6) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm, thì ghi “của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:”; nếu không xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm, thì ghi “nhưng không xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm” và không phải ghi các thông tin tại mục [1].



(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Nếu cá nhân vi phạm là người chưa thành niên, gửi cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người đó 01 bản.

(10) Ghi rõ lý do theo từng rường hợp cụ thể: Không xác định được người vi phạm; Người vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-TLTG

BIÊN BẢN

**Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ***

Thi hành Quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ số:...../QĐ-TLTVPTGPCC ngày .../.../... của ⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày...../...../....., tại⁽³⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

3. <Ông (bà)/tổ chức> <là chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp>⁽⁴⁾ được trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề>⁽⁵⁾ đã bị tạm giữ:

<1. Họ và tên>; Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>;

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt

động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁷⁾:.....

Tiến hành trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số..../QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của⁽⁸⁾

1. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ được trả lại, gồm có:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
.....						

2. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề được trả lại, gồm có:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú
1				
2				
.....				

3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Biên bản lập xong hồi.... giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁹⁾

là cá nhân/người đại diện tổ chức 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

NGƯỜI NHẬN ⁽¹⁰⁾

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.
- (3) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp, thì ghi “... là chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp”; nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì không phải ghi thông tin tại điểm này.
- (5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp hoặc trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi “tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”; nếu trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “giấy phép, chứng chỉ hành nghề”; nếu trả lại cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi “tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề”.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (10) Trường hợp trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp, thì người có thẩm quyền lập biên bản đề nghị những người này ký xác nhận vào biên bản, không bắt buộc phải có sự chứng kiến của cá nhân/tổ chức đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và chữ ký xác nhận của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-TTTVPT

BIÊN BẢN

Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*

Thi hành Quyết định <xiết phạt vi phạm hành chính/tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/tịch thu tang vật vi phạm hành chính>⁽²⁾ số...../QĐ-<XPVPHC/TTTVPT/TTTV>⁽³⁾ ngày/...../..... của⁽⁴⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày/...../....., tại⁽⁵⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁶⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành tịch thu <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/tang vật vi phạm hành chính>⁽⁷⁾ <của/do/thuộc>⁽⁸⁾

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁹⁾: Giới tính:

Chức danh⁽¹⁰⁾:

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Số đăng ký	Tình trạng	Ghi chú
1							
2							
....							

3. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

.....

4. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....

5. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

.....

Ngoài những <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/tang vật vi phạm hành chính> nêu trên, chúng tôi không tịch thu thêm thứ gì khác.

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹¹⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện tổ chức bị xử phạt 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ./.

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
BỊ XỬ PHẠT**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT/
NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH TỊCH THU**

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ chức vụ, cấp bậc, họ và tên)



* Mẫu này được sử dụng khi thực hiện tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65, khoản 1 Điều 81 và khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu là quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì ghi **“xử phạt vi phạm hành chính”**; nếu là quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi **“tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”**; nếu là quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi **“tịch thu tang vật vi phạm hành chính”**.
- (3) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu căn cứ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì ghi **“/QĐ-XPVPHC”**. Nếu là quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi **“/QĐ-TTVP”**; nếu là quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi **“/QĐ-TT”**.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính.
- (5) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (6) Trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu cá nhân bị xử phạt/đại diện tổ chức bị xử phạt không có mặt, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến.
- (7) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi **“tang vật, phương tiện vi phạm hành chính”**; nếu tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi **“tang vật vi phạm hành chính”**.
- (8) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi **“thuộc loại cấm lưu hành”**; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi **“của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:”**; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính, thì ghi **“do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận”** và không phải ghi các thông tin tại mục [1].
- (9) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (10) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt. Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính hoặc cá nhân vi phạm hành chính chết, mất tích, tổ chức vi phạm hành chính đã giải thể, phá sản hoặc người vi phạm không đến nhận thì không phải ghi thông tin tại điểm này./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-THTVPT

BIÊN BẢN

Tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*

Thi hành Quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số...../QĐ-THTVPT ngày/...../.....của⁽²⁾

Hôm nay, hồi... giờ phút, ngày/.../....., tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Hội đồng xử lý tang vật vi phạm hành chính, gồm⁽⁴⁾:

a) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

b) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

c) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

d) Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo Quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số/QĐ-THTVPT ngày...../...../..... của⁽²⁾

1. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tiêu hủy, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Đặc điểm	Ghi chú
1					
2					
.....					

2. Biện pháp tiêu hủy⁽⁵⁾:

.....

3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

.....

Việc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính kết thúc vào hồi giờ phút, ngày...../...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁶⁾..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tiêu hủy 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ./.

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI
DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng khi thực hiện tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính thuộc loại cấm lưu hành quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính hoặc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không còn giá trị sử dụng hoặc không bán đấu giá được quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây

trồng và môi trường, văn hóa phẩm độc hại quy định tại khoản 5 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính là các chất ma túy và những vật thuộc loại cấm lưu hành quy định tại khoản 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- (3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (4) Ghi họ và tên, chức vụ, đơn vị của Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- (5) Ghi cụ thể biện pháp tiêu hủy được thực hiện đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như: Nghiền, đốt, chôn lấp hoặc các biện pháp khác.
- (6) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Trường hợp không có mặt thì ghi không có mặt, lý do không có mặt./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-BGNBTG

BIÊN BẢN

Giao nhận người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính*

Thi hành Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính số/QĐ-TGN
ngày .../.../..... của⁽²⁾

Căn cứ⁽³⁾

Hôm nay, hồi... giờ phút, ngày.../.../..... tại⁽⁴⁾

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện bên giao:

Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

2. Đại diện bên nhận:

Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

3. Với sự tham gia của (nếu có)⁽⁵⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành giao nhận người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính là:

1. Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:
ngày cấp: .../.../..... ; nơi cấp:

2. Tình trạng của người bị tạm giữ⁽⁶⁾:

3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có)⁽⁷⁾:

.....

.....

Biên bản lập xong hồi.... giờ phút, ngày .../.../....., gồm tờ, được lập thành..... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; bên giao người bị tạm giữ giữ 01 bản và bên nhận người bị tạm giữ giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ký tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)
NGƯỜI THAM GIA⁽⁸⁾

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để giao nhận người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên của cơ quan tiến hành giao người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi chức vụ và cơ quan của người ra Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

⁽³⁾ Ghi các căn cứ của việc bàn giao người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

⁽⁵⁾ Ghi thông tin về những người tham gia, như: Người làm chứng, người bị thiệt hại, đại diện chính quyền địa phương,...

⁽⁶⁾ Ghi lại tình trạng chung (tình trạng sức khỏe, đặc điểm hình dáng, đặc điểm quần áo, tài sản cá nhân,...) của người bị tạm giữ tại thời điểm giao nhận.

⁽⁷⁾ Trường hợp đã tạm giữ người trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa, thì ghi số hiệu của tàu bay, tàu biển, tàu hỏa đó và thời gian khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa đến sân bay, bến cảng, nhà ga.

⁽⁸⁾ Ghi cụ thể tư cách của từng người tham gia, như: Người làm chứng, người bị thiệt hại, đại diện chính quyền địa phương,..../.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-GNHS

BIÊN BẢN

Giao nhận hồ sơ vụ vi phạm hành chính*

Thi hành Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính số/QĐ-CHS
ngày .../.../..... của⁽²⁾

Căn cứ⁽³⁾

Hôm nay, hồi... giờ ... phút, ngày.../.../..... tại⁽⁴⁾

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện bên giao:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Đại diện bên nhận:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

3. Với sự tham gia của (nếu có)⁽⁵⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành giao nhận hồ sơ vụ vi phạm hành chính⁽⁶⁾

Hồ sơ vụ vi phạm hành chính bàn giao gồm⁽⁷⁾:



3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

Biên bản lập xong hồi.... giờ phút, ngày .../.../....., gồm tờ, được lập thành..... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; bên giao người bị tạm giữ giữ 01 bản và bên nhận người bị tạm giữ giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI THAM GIA⁽⁹⁾

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để giao nhận hồ sơ vụ vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên của cơ quan giao hồ sơ vụ vi phạm hành chính.

(2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính.

(3) Ghi các căn cứ của việc bàn giao hồ sơ.

(4) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(5) Ghi thông tin về những người tham gia, như: Người làm chứng, người bị thiệt hại, đại diện chính quyền địa phương...

(6) Ghi rõ tên, số hồ sơ vụ việc được chuyển giao.

(7) Ghi rõ số lượng tài liệu, tình trạng tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề có trong hồ sơ bàn giao./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-KN

BIÊN BẢN

Khám người theo thủ tục hành chính*

Thi hành Quyết định khám người theo thủ tục hành chính số...../QĐ-KN
ngày/...../..... của⁽²⁾

<hoặc> Căn cứ khoản 2 Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính⁽³⁾.

Hôm nay, hồi giờ phút, ngày...../...../..... tại⁽⁴⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của:

Họ và tên: Giới tính⁽⁵⁾:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên
sau đây:

1. Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:

2. Sau khi khám người, chúng tôi phát hiện được⁽⁶⁾:
.....
.....
.....

3. Ý kiến trình bày của người bị khám:
.....
.....



.....

 4. Ý kiến trình bày của người chứng kiến:

.....
 5. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

.....
 Việc khám kết thúc vào hồi.... giờ phút, ngày/...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁷⁾ là cá nhân vi phạm pháp luật bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

NGƯỜI BỊ KHÁM

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện khám người theo thủ tục hành chính theo Quyết định khám người hoặc quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định khám người theo thủ tục hành chính.

(3) Trường hợp áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính căn cứ vào khoản 2 Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính là trường hợp người có thẩm quyền chưa ra quyết định khám người theo thủ tục hành chính, nhưng có căn cứ cho rằng nếu không tiến hành khám ngay thì đồ vật, tài liệu, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính sẽ bị tẩu tán, tiêu hủy.

(4) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(5) Người chứng kiến có cùng giới tính với người khám và người bị khám.

(6) Ghi rõ tên, số lượng, đơn vị tính, nhãn hiệu, chủng loại, đặc điểm, tình trạng của đồ vật, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phát hiện được (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(7) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm pháp luật./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-KPTVTĐV

BIÊN BẢN

Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính*

Thi hành Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính số/QĐ-KPTVTĐV ngày/...../..... của⁽²⁾.....

<hoặc> Căn cứ khoản 3 Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính⁽³⁾.

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày...../...../..... tại⁽⁴⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁵⁾:

a) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁷⁾: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên⁽⁷⁾: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành khám phương tiện vận tải, đồ vật của ông (bà) có tên sau đây là chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải:

1. Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:

2. Khám phương tiện vận tải, đồ vật⁽⁸⁾:

Số giấy đăng ký phương tiện:; ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:

Biển số đăng ký phương tiện vận tải (nếu có)⁽⁹⁾:

3. Phạm vi khám⁽¹⁰⁾:.....

4. Sau khi khám phương tiện vận tải, đồ vật, chúng tôi phát hiện những tang vật vi phạm hành chính, gồm⁽¹¹⁾:

.....

5. Ý kiến trình bày của chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải:

.....

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến:

.....

7. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

.....

Việc khám kết thúc vào hồi... giờ ... phút, ngày/...../.....

Biên bản này gồm ... tờ, được lập thành ... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁶⁾..... là chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI,
ĐỒ VẬT/NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN
PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng khi thực hiện khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính.
- (3) Trường hợp áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính căn cứ vào khoản 3 Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính là trường hợp người có thẩm quyền chưa ra quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính, nhưng có căn cứ cho rằng nếu không tiến hành khám ngay thì tang vật vi phạm hành chính sẽ bị tiêu tán, tiêu hủy.
- (4) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (5) Trường hợp chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải vắng mặt, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến.
- (6) Ghi họ và tên của chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải.
- (7) Ghi họ và tên của người chứng kiến.
- (8) Ghi rõ phương tiện vận tải hoặc đồ vật bị khám.
- (9) Ghi biển số đăng ký phương tiện vận tải (ô tô, tàu, thuyền...).
- (10) Ghi rõ khám những bộ phận nào của phương tiện vận tải, đồ vật.
- (11) Ghi rõ tên, số lượng, đơn vị tính, nhãn hiệu, chủng loại, đặc điểm, tình trạng của đồ vật, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phát hiện được (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng)/.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-KNCGTVPT

BIÊN BẢN

Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*

Thi hành Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số/QĐ-KNCGTVPT ngày .../.../..... của⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ.... phút, ngày.../.../..... tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

d) Họ và tên⁽⁷⁾: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành khám⁽⁸⁾

là nơi có căn cứ cho rằng có cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số/QĐ-KNCGTVPT ngày .../.../..... của⁽²⁾

1. Sau khi khám nơi cất giấu, chúng tôi phát hiện những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, gồm⁽⁹⁾:

.....
 2. Ý kiến trình bày của chủ nơi bị khám (người thành niên trong gia đình):

.....
 3. Ý kiến của người chứng kiến:

.....
 4. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

.....
 Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính nêu trên, chúng tôi không phát hiện thêm một thứ gì khác.

Việc khám kết thúc vào hồi.... giờ phút⁽¹⁰⁾, ngày/...../.....

Mọi đồ đạc tại nơi bị khám đã được sắp xếp đúng vị trí như ban đầu, không xảy ra hư hỏng, mất mát gì.

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁵⁾ là chủ nơi bị khám hoặc người thành niên trong gia đình họ/người đại diện tổ chức là chủ nơi bị khám 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

**CHỦ NƠI BỊ KHÁM/ĐẠI DIỆN TỔ
 CHỨC LÀ CHỦ NƠI BỊ KHÁM**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH KHÁM

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- (3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- (4) Trường hợp người chủ nơi bị khám hoặc người thành niên trong gia đình họ/đại diện tổ chức là chủ nơi bị khám vắng mặt mà việc khám không thể trì hoãn thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời đại diện chính quyền và 02 người chứng kiến.
- (5) Ghi họ và tên người chủ nơi bị khám hoặc người thành niên trong gia đình họ/người đại diện tổ chức là chủ nơi bị khám.
- (6) Ghi họ và tên của người chứng kiến.
- (7) Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- (8) Ghi rõ địa chỉ nơi khám.
- (9) Ghi rõ tên, số lượng, đơn vị tính, nhãn hiệu, chủng loại, đặc điểm, tình trạng của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phát hiện được (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).
- (10) Việc khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không được thực hiện vào ban đêm, trừ trường hợp khẩn cấp hoặc việc khám đang được thực hiện mà chưa kết thúc nhưng phải ghi rõ lý do vào biên bản./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-XM

BIÊN BẢN

Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính*

Căn cứ⁽²⁾

Hôm nay, hồi... giờ phút, ngày/...../..... tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....



Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁶⁾:

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính⁽⁷⁾:

3. Quy định tại⁽⁸⁾:

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có)⁽⁹⁾:

5. Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra:

6. Tình tiết giảm nhẹ:

7. Tình tiết tăng nặng:

8. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

9. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

10. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có):

11. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải trưng cầu giám định (trong trường hợp cần thiết):

12. Những tình tiết xác minh khác:

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày/...../..... gồm tờ,



được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾

là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà)⁽¹⁰⁾ cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹¹⁾:

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI
DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản xác minh.

(2) Ghi các căn cứ của việc lập biên bản xác minh.

(3) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản xác minh.

(4) Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc có tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến hoặc mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh

ngiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.

(8) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(9) Ghi họ và tên của người bị thiệt hại. Trường hợp tổ chức bị thiệt hại, thì ghi họ và tên, chức vụ người đại diện tổ chức bị thiệt hại và tên của tổ chức bị thiệt hại.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(11) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác..../.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-NPTG

BIÊN BẢN

Niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính*

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số:...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/.../..... của⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày/...../....., tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:, chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên⁽⁵⁾: Nghề nghiệp: Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên⁽⁶⁾: Nghề nghiệp: Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên⁽⁷⁾: Chức vụ: Cơ quan:

3. <Ông (bà)/tổ chức> vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ phải được niêm phong:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁸⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁹⁾:

4. Người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Họ và tên:, cấp bậc:,
chức vụ:, đơn vị:

Tiến hành niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/.....của⁽²⁾

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính niêm phong gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
....						

Y kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được niêm phong nêu trên đã giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ thuộc cơ quan⁽¹¹⁾ chịu trách nhiệm bảo quản.

Biên bản lập xong hồi.... giờ,... phút, ngày/...../....., gồm tờ, được lập thành 03 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁵⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI
DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN(nếu có)

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**NGƯỜI BẢO QUẢN TANG VẬT,
PHƯƠNG TIỆN**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI NIÊM PHONG

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 5 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(2) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(3) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(4) Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời người thành niên đại diện cho gia đình của người vi phạm, người đại diện tổ chức nơi cá nhân vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong đang làm việc, đại diện tổ chức vi phạm, đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong và mời ít nhất 01 người chứng kiến.

(5) Ghi họ và tên cá nhân vi phạm hoặc người thành niên trong gia đình họ/người đại diện tổ chức vi phạm.

(6) Ghi họ và tên của người chứng kiến.

(7) Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong; hoặc ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện tổ chức nơi cá nhân vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong đang làm việc.

(8) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(10) Ghi họ và tên của người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(11) Ghi tên cơ quan của người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-MNPTG

BIÊN BẢN

**Mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
bị tạm giữ theo thủ tục hành chính***

Căn cứ⁽²⁾

Hôm nay, hồi.... giờ phút, ngày/...../....., tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

Họ và tên:, cấp bậc:
chức vụ:, đơn vị:

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

3. <Ông (bà)/tổ chức> có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ đã được niêm phong:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁴⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁵⁾:

4. Người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽⁶⁾

Tình trạng của niêm phong trước khi mở vẫn còn nguyên vẹn, không bị rách rời hoặc chấp vá.

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được mở niêm phong gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
1						
2						
.....						

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được mở niêm phong nói trên vẫn đầy đủ về số lượng, đúng chủng loại và vẫn giữ nguyên tình trạng như khi tiến hành niêm phong theo Biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính số:...../BB-NPTG lập ngày/.../.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày/.../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁷⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, giao cho ông (bà)⁽⁸⁾ 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ./

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI
DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN(nếu có)

(Ký tên)

(Ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**NGƯỜI BẢO QUẢN TANG VẬT,
PHƯƠNG TIỆN**

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI MỞ NIÊM PHONG

(Ký tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(2) Ghi rõ các tài liệu được căn cứ như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính;....

(3) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo thủ tục hành chính.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(8) Ghi họ và tên của người được giao trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính./.

Tôi xin cam đoan những sự việc trình bày ở trên là đúng sự thật, nếu có sự gian dối, sai sự thật tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

NGƯỜI TƯỜNG TRÌNH

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi nội dung tường trình liên quan đến vụ việc vi phạm hành chính, làm cơ sở cho việc lập biên bản vi phạm hành chính, để bổ sung cho việc xác minh hành vi vi phạm hành chính hoặc để xác định được bản chất vụ việc.

⁽¹⁾ Ghi địa chỉ nơi tường trình.

⁽²⁾ Người tường trình ghi nội dung tường trình. Trường hợp người tường trình không biết viết thì cán bộ đơn vị trực tiếp làm việc ghi chép vào văn bản theo lời tường trình và yêu cầu người tường trình ký hoặc điểm chỉ vào văn bản./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-TGN

.....⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc tạm giữ người vi phạm hành chính*

Kính gửi:⁽³⁾

Căn cứ Khoản 4 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành, chính số/QĐ-TGN
ngày/...../..... của⁽⁴⁾

.....⁽⁵⁾,
..... đã tiến hành tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với:

Ông (bà):

Sinh ngày...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở/nơi công tác⁽⁶⁾:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:

cấp ngày:/...../.....; nơi cấp:

Vì đã có hành vi vi phạm hành chính⁽⁷⁾

.....
quy định tại⁽⁸⁾

Thời gian tạm giữ: giờ, kể từ giờ....., ngày /..... /.....
đến ... giờ..... ngày /...../.....

Địa điểm tạm giữ:

Vậy xin thông báo để ông (bà)/Quý cơ quan, tổ chức biết./

NGƯỜI RA THÔNG BÁO⁽⁹⁾

(Ký, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này dùng để thông báo về việc tạm giữ người vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan thông báo theo con dấu hành chính của đơn vị.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi tên cá nhân/tổ chức nhận thông báo.

(4) Ghi chức vụ và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ người

(5) Ghi tên đơn vị tạm giữ người.

(6) Ghi rõ nơi ĐKTT, tạm trú hoặc địa chỉ cơ quan, tổ chức, nhà trường...

(7) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.

(8) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi chức vụ người thông báo./

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-TGGT

.....⁽²⁾....., ngày tháng năm.....

THÔNG BÁO
Về việc tạm giữ giấy tờ*

Kính gửi: ⁽³⁾.....

Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Để đảm bảo thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số

...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của⁽⁴⁾.....

.....⁽⁵⁾.....

..... đã tiến hành tạm giữ giấy tờ của:

1. <Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

1. <Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:.....

2. Giấy tờ bị tạm giữ gồm⁽⁸⁾:.....

3. Lý do tạm giữ: Ông (bà)/Tổ chức: đã có hành vi vi phạm hành chính⁽⁹⁾:

Quy định tại⁽¹⁰⁾:

Ông (bà)/Tổ chức..... được nhận lại giấy tờ bị tạm giữ sau khi thi hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vậy xin thông báo để ông (bà)/Quý cơ quan, tổ chức biết./.

NGƯỜI RA THÔNG BÁO⁽¹⁾

(Ký, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này dùng để thông báo về việc tạm giữ giấy tờ theo quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan thông báo.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi tên cá nhân/tổ chức nhận thông báo.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan, đơn vị của người ra quyết định tạm giữ giấy tờ.
- (5) Ghi tên cơ quan tạm giữ giấy tờ.
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi rõ những loại giấy tờ bị tạm giữ.
- (9) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.
- (10) Ghi điểm, khoản, điều, tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng.
- (11) Ghi chức vụ người thông báo./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN THÔNG BÁO⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-TQ/ĐCCTH

.....⁽²⁾....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc <tước quyền sử dụng giấy phép,
chứng chỉ hành nghề/đình chỉ hoạt động>⁽³⁾ có thời hạn*

Kính gửi:⁽⁴⁾

Căn cứ Điều 25 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Để đảm bảo thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số
...../QĐ-XPVPHC ngày ... /... /..... của⁽⁵⁾

.....; ⁽⁶⁾

đã áp dụng hình thức xử phạt <tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành
nghề/đình chỉ hoạt động>⁽³⁾ có thời hạn của:

1. <Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

1. <Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:

2. Giấy tờ/hoạt động bị áp dụng hình thức xử phạt gồm:⁽⁹⁾

3. Lý do bị áp dụng hình thức xử phạt: Ông(bà)/Tổ chức:.....

..... đã có hành vi vi phạm hành chính:⁽¹⁰⁾



Quy định tại⁽¹¹⁾:
 Ông (bà)/Tổ chức:..... được
 nhận lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề sau khi hết thời gian tước quyền.
 Vậy xin thông báo để Ông (bà)/Quý cơ quan, tổ chức biết./

NGƯỜI RA THÔNG BÁO⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này dùng để thông báo về việc tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn theo quy định tại Điều 25 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan thông báo theo con dấu hành chính của đơn vị.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Trường hợp áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn thì ghi **“tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn”**; áp dụng hình thức xử phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn thì ghi **“Đình chỉ hoạt động có thời hạn”**.
- (4) Ghi tên cá nhân/tổ chức nhận thông báo.
- (5) Ghi chức vụ, đơn vị của người ra quyết định tạm giữ giấy tờ.
- (6) Ghi tên cơ quan, đơn vị tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề/đình chỉ hoạt động có thời hạn.
- (7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (9) Ghi rõ những loại giấy tờ bị tạm giữ.
- (10) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.
- (11) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng.
- (12) Ghi chức vụ người thông báo./

MĐNKNO

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐNKNO

.....⁽²⁾, ngày tháng năm.....**ĐỀ NGHỊ KHÁM NƠI Ở***Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân⁽³⁾.....

Căn cứ Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Bằng các biện pháp nghiệp vụ, pháp luật,⁽¹⁾.....
xác định nơi ở của ông (bà)/tổ chức:

1. <Họ và tên>: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;
ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

1. <Tên tổ chức>:
Địa chỉ trụ sở chính:
Mã số doanh nghiệp:
Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:.....
Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:
Người đại diện theo pháp luật⁽⁴⁾: Giới tính:
Chức danh⁽⁵⁾:.....
Đang cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

2. Đề đảm bảo căn cứ xử lý hành vi vi phạm hành chính của ông (bà)/tổ
chức:
.....⁽¹⁾..... đề nghị đồng chí ra quyết định khám nơi cất
giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là nơi ở đối với ông (bà)/tổ chức
nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ⁽⁶⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này dùng để đề nghị khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở theo quy định tại Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan đề nghị.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi tên quận/huyện/thành phố/thị xã có nơi ở cần khám.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức vụ người đứng đầu cơ quan đề nghị./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐNGHTG

.....⁽²⁾, ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ

**Gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề***

Kính gửi:⁽³⁾

Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ⁽⁴⁾

số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽⁵⁾

Căn cứ Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ⁽⁶⁾

số...../QĐ-KDTHTG ngày...../...../..... của⁽⁷⁾

Để có thêm thời gian xác minh, thu thập chứng cứ làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đề nghị⁽³⁾

Gia hạn thời hạn tạm giữ đối với⁽⁸⁾

..... của:

1.<Họ và tên>: Giới tính:

.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

1.<Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁹⁾: Giới tính:

Chức danh⁽¹⁰⁾:



Đã có hành vi vi phạm hành chính⁽¹¹⁾:

Theo quy định tại⁽¹²⁾

2. Thời gian gia hạn là ngày, kể từ ngày...../...../.....

Nơi nhận:

- Như đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này được sử dụng để đề nghị gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan đề nghị.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức vụ và cơ quan người có thẩm quyền gia hạn tạm giữ.

(4) Ghi đối tượng bị tạm giữ trong Quyết định tạm giữ.

(5) Ghi chức vụ và cơ quan, đơn vị của người đã ra Quyết định tạm giữ.

(6) Ghi đúng tên, đối tượng bị tạm giữ trong Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ.

(7) Ghi chức vụ và cơ quan, đơn vị của người đã ra Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ.

(8) Ghi đối tượng bị đề nghị gia hạn tạm giữ (tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề).

(9) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(10) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(11) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.

(12) Ghi điểm, khoản, điều tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng.

(13) Ghi chức vụ của người đề nghị gia hạn tạm giữ./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐNGHRQĐXP

.....⁽²⁾....., ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ

Gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Căn cứ Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC do⁽³⁾.....

..... lập hồigiờ.....
ngày/...../.....;

Để có thêm thời gian xác minh, thu thập chứng cứ làm căn cứ cho việc ra
Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đề nghị⁽⁴⁾.....

Gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. <Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....;

ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

1. <Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt
động:.....

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁶⁾:

Đã có hành vi vi phạm hành chính⁽⁷⁾:

Theo quy định tại⁽⁸⁾.....

2. Thời gian gia hạn là ngày, kể từ ngày .../.../.....

Nơi nhận:

- Như đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ⁽⁹⁾

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

* Mẫu này dùng để đề nghị gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan đề nghị.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi họ tên, cấp bậc, đơn vị của người đã lập biên bản.
- (4) Ghi chức vụ và cơ quan của người có thẩm quyền ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính.
- (5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.
- (8) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng.
- (9) Ghi chức vụ của người đề nghị./.



TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP DANH SÁCH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/DSTV

.....⁽²⁾....., ngày tháng năm.....

DANH SÁCH THUYỀN VIÊN*

Tên tàu/Tên phương tiện:

Số IMO/Số đăng ký:

Quốc tịch của tàu:

Đã có hành vi vi phạm hành chính⁽³⁾:

Theo quy định tại⁽⁴⁾

Bị tạm giữ hồi..... giờ ngày...../...../..... tại⁽⁵⁾

có số lượng thuyền viên như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nguyên quán	Nơi ĐKKHKT	Nghề nghiệp	Quốc tịch
1						
2						
3						
...						

Tổng số gồm: người, gồm: Nam:, Nữ:; trong đó có trẻ em.

Danh sách lập hồi:.... giờ.... ngày...../...../.....

**THUYỀN TRƯỞNG/NGƯỜI
ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN**

NGƯỜI LẬP

(Ký tên)

(Ký tên)

(Ghi rõ họ và tên)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

* Mẫu này dùng để ghi danh sách thuyền viên trên tàu/phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan lập danh sách.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.
- (3) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.
- (4) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng.
- (5) Ghi địa điểm nơi tiến hành tạm giữ tàu/phương tiện. Đối với vi phạm trên các vùng biển cần ghi rõ tọa độ, hành trình./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN LẬP SỔ

MSTDXP

SỔ THEO DÕI XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH*

Thời gian mở sổ:.....

Thời gian kết thúc:.....

CHỨC VỤ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN LẬP SỔ

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ và tên)

(Trang 1)

TÊN CƠ QUAN LẬP SỞ

SỔ THEO DÕI XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Quyển số:.....

Ngày bắt đầu:.....

Ngày kết thúc:.....

Số đăng ký:.....

Số lưu trữ:.....

(Trang 2)

TT	Số quyết định, ngày tháng năm	Tên cá nhân, tổ chức vi phạm	Lĩnh vực vi phạm	Hình thức xử phạt	Biện pháp ngăn chặn	Biện pháp khắc phục hậu quả	Tang vật, phương tiện	Số tiền phạt thu được	Tình hình thi hành quyết định xử phạt	Đơn vị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											
2											
3											
4											
5											
6											
.....											

(Trang 3 và những trang tiếp theo)

* Mẫu số này dùng để theo dõi việc xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Số trước khi đưa vào sử dụng phải đóng dấu giáp lai theo quy định.

Cột số 2: Số quyết định, thời gian ban hành quyết định.

Cột số 3: Ghi rõ họ tên, địa chỉ cá nhân vi phạm hành chính; tên, địa chỉ trụ sở tổ chức vi phạm hành chính.

Cột số 4: Ghi rõ lĩnh vực vi phạm.

Cột số 5: Ghi hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung (nếu phạt tiền thì ghi rõ số tiền VNĐ),

Cột số 6: Ghi các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm cho việc xử lý vi phạm hành chính được áp dụng.

Cột số 7: Ghi các biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng.

Cột số 8: Ghi rõ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu.

Cột số 9: Ghi rõ số tiền phạt thu được.

Cột số 10: Ghi rõ kết quả thi hành quyết định xử phạt (đã thi hành/đang thi hành/chưa thi hành)

Cột số 11: Ghi đơn vị xử lý/tiếp nhận/chuyển giao theo thẩm quyền./.